

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 3: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ.

Thời gian thực hiện 4 tuần

(Từ ngày 20/10 /2025 đến ngày 07/11/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

LĨNH VỰC	MÃ HÓA MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
1. Phát triển thể chất	a. Phát triển vận động:			
	MT1	Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. Cân nặng: Trẻ trai: 11,3 – 18,3 kg Trẻ gái: 10,8 – 18,1 kg Chiều cao: Trẻ trai: 88,7 – 103,5 cm Trẻ gái: 87,4 – 102,7 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ: 2 lần/năm - Cân, đo trẻ theo quy định. - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	+ Cân đo trẻ vào ngày 22/11 + Cân đo trẻ vào biểu đồ tăng trưởng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ phát triển. - Tổ chức bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Trao đổi với trẻ về việc ăn đầy đủ các chất. - Tuyên truyền tới phụ huynh về phòng chống dịch bệnh.
	MT2	Trẻ thực hiện tập động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân	- Động tác 1: Thổi bóng - Động tác 2: Đưa bóng lên cao - Động tác 3: Cầm bóng lên cao - Động tác 4: Bóng nảy	* Hoạt động thể dục sáng: + Tập bài: Thổi bóng - Động tác 1: Thổi bóng - Động tác 2: Đưa bóng lên

				cao - Động tác 3: Cầm bóng lên cao - Động tác 4: Bóng nảy
	MT 4	Trẻ thực hiện được vận động bước xuống bậc cao 15cm.	+ Bước lên xuống bậc cao 15cm	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Bước lên xuống bậc cao 15cm
	MT 5	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp có bề vật trên tay	+ Đi trong đường hẹp. + Đi theo đường ngoằn ngoèo. + Đi có mang vật trên tay	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Đi trong đường hẹp. + Đi theo đường ngoằn ngoèo.
	MT16	Trẻ phối hợp được vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn, xâu vòng tay, chuỗi đeo tay.	- Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Chắp ghép hình. - Chồng xếp 6-8 khối - Tập cầm bút tô vẽ. - Lật mở trang sách	* Hoạt động chơi tập: - Xếp hình đồ dùng, xếp bàn ghế, xây lớp học - Tô màu tranh đồ chơi...
	b. Giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe			
	MT19	Trẻ có thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa.	* Hoạt động ngủ trưa: - Rèn cho trẻ kỹ năng nằm ngay ngắn, không nói chuyện trong giờ ngủ. Có nề nếp trong khi ngủ

	MT20	Trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt.	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Kỹ năng: Bỏ rác đúng nơi quy định * Chế độ sinh hoạt hàng ngày: - Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Rèn cho trẻ kỹ năng cầm ca uống nước, trẻ tự đi dép, trẻ tự xúc cơm khi có người lớn giúp đỡ, vứt rác đúng nơi quy định.
	MT22	Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn	- Trẻ tập phục vụ xúc cơm, uống nước, mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, chuẩn bị chỗ ngủ... - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh - Tập một số thao tác đơn giản trong thao tác rửa tay, rửa mặt.	* Chế độ sinh hoạt hàng ngày: - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: rửa tay, rửa mặt trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Rèn cho trẻ kỹ năng cầm ca uống nước, trẻ tự đi dép, trẻ tự xúc cơm....

	MT23	Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	- Tập thói quen đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh. .	* Một số hoạt động trong ngày - Rèn cho trẻ có thói quen nóng cởi áo ra và trời lạnh biết mặc áo ấm dưới sự giúp đỡ của cô giáo.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức .	a. Luyện tập và phối hợp các giác quan.			
	MT 26	Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ, nắn, nhìn...đồ vật, hoa quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng, mềm, nhẵn, xù xì. - Nếm vị của một số thức ăn,quả(ngọt, mặn, chua)	* Hoạt động chơi - tập: - Quan sát cây bông, cây hoa dừa. - Đi dạo trong sân trường - lắng nghe âm thanh trong sân trường.. - Quan sát cây hoa bông
	b. Nhận biết			
	MT27	Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Sử dụng thìa, bát, búp bê, ô tô, quả bóng... - Chơi bế em... - Tập xúc cơm cho bé - Tập nấu bột, pha sữa cho bé...	* Hoạt động chơi- tập: - Xếp đồ chơi, xếp bàn ghế, chơi xâu vòng luân dây, bế em, ru em ngủ, cho em ăn..
	MT 28	Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp.	* Hoạt động chơi- tập: - Xếp hình đồ

				dùng, bàn ghế..
	MT 30	Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	* Hoạt động chơi- tập: - Xếp hình đồ dùng, bàn ghế.. - Chơi xếp đồ chơi (ô tô, tàu hỏa)
	MT33	Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	- Kích thước (To - nhỏ).	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Nhận biết to – nhỏ
	MT 34	Trẻ nhận biết, phân biệt được hình tròn, hình vuông.	- Hình tròn, hình vuông.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Nhận biết hình tròn hình vuông
3. Phát triển ngôn ngữ	a. Nghe.			
	MT 38	Trẻ thể hiện sự chăm chú lắng nghe với một số câu hỏi đơn giản của người khác.	- Nghe các câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Như thế nào?...	* Hoạt động đón trẻ - chơi; hoạt động chơi theo ý thích
	MT 39	Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn phù hợp với lứa tuổi trẻ.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Thơ: Làm đồ chơi - Đồng dao: Nu na nu nống Truyện: Cái chuông nhỏ
	b. Nói			
	MT41	Trẻ nói được tên một số đồ vật, con vật, đặc điểm hành động quen thuộc trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* Hoạt động chơi tập: - Bán hàng đồ dùng đồ chơi
	MT 44	Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với giúp đỡ của	- Đọc các ca dao, bài thơ, đoạn thơ ngắn có câu 3 - 4	* Hoạt động chơi tập có chủ đích:

		cô giáo	tiếng.	- Thơ: Làm đồ chơi - Đồng dao: Nu na nu nống
	MT 46	Trẻ kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần dưới sự gợi ý của cô.	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, cô gợi ý.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Truyện: Cái chuông nhỏ
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ	a. Phát triển tình cảm			
	MT51	Trẻ thể hiện điều mình thích và không thích.	- Một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình. - Thể hiện điều bé thích và không thích.	* Hoạt động chơi theo ý thích
	b. Phát triển kỹ năng xã hội			
	MT 57	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột cho em bé, nghe máy điện thoại..	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột, bế em, nghe điện thoại.	* Hoạt động chơi tập: - Chơi bế em, cho em ăn,..
	c. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ			
	MT61	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Hưởng ứng cảm xúc cùng cô như nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân....theo nhịp	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Hát đi chơi với búp bê - Vận động: Quả bóng - Nghe hát: Chiếc khăn tay

			bài hát.	
	MT 62	Trẻ thích tô màu (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Tô màu trên những bức tranh đen trắng đã in sẵn (Hình vẽ to, đơn giản, rõ ràng, ít chi tiết) như: Hoa quả, êm bé, đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Tô màu con lật đật. - Tô màu quả bóng. - Tô màu cái yếm.

I. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

* Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 7

Chủ đề nhánh 1: Những đồ chơi quen thuộc gần gũi

Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 24/10/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (20/10)	Thứ 3 (21/10)	Thứ 4 (22/10)	Thứ 5 (23/10)	Thứ 6 (24/10)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	+ Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. Trao đổi với phụ huynh về cách phòng chống bệnh đại từ chó mèo ở trường cũng như ở nhà. - Chơi theo ý thích: + Trò chuyện với trẻ về những đồ dùng quen thuộc mà trẻ biết. - Đọc câu đố về chủ đề. - Thể dục sáng: Thổi bóng + Điểm danh				
Hoạt động chơi tập có chủ	* Thể dục: - Vận động cơ bản: Bước lên xuống bậc cao 15cm - Trò chơi	* Làm quen với văn học: - Thơ: Làm đồ chơi.	* Nhận biết: - Nhận biết hình tròn, hình vuông	* Hoạt động với đồ vật: Tô màu quả bóng (mẫu)	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Dạy hát: Đi chơi với búp bê.

định	vận động: Bắt bướm				- Nội dung kết hợp: Trò chơi: “Tai ai tinh”
Hoạt động chơi tập	* Góc bế em: - Tắm cho em bé; Cho em ăn; Bán hàng đồ dùng. * Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp hình đồ dùng; Xây lớp học của bé; Xếp bàn ghế. * Góc vận động: - Bước lên xuống bậc cao 15 cm. Trò chơi: Bắt bướm. * Góc sách truyện: - Xem sách tranh về đồ dùng quen thuộc; Nghe kể chuyện đọc thơ về các đồ dùng quen thuộc. * Góc tạo hình: - Tô màu một số đồ dùng quen thuộc; Vẽ quả bóng; Dán tranh vẽ về đồ dùng quen thuộc. * Góc âm nhạc: - Hát một số bài hát trong chủ đề.				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo trong sân trường; Quan sát vườn rau; HDLD: Tưới vườn hoa . * Trò chơi vận động: - Dung dăng dung dẻ; Bóng tròn to; Qua suối hái hoa . * Chơi tự do. - Chơi với nước. Chơi với đồ chơi ngoài trời. Vẽ phấn trên sân.				
Tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Bước lên xuống bậc cao 15cm - Bắt bướm	- Làm đồ chơi. - Bé tạo, khéo léo	Hình tròn, Hình vuông	Tô màu quả bóng	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ:				

	* Trước khi trẻ ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cắt gối, chiếu... 3. Ăn phụ: - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.
Hoạt động chơi, tập	1. Ôn luyện - Ôn: Bước lên xuống bậc cao 15 cm - Ôn: Thơ: Làm đồ chơi. - Ôn: Nhận biết hình tròn hình vuông . - Ôn: Dán quả bóng - Ôn: Đi chơi với búp bê.
Ăn chính - Chơi hoạt động theo ý thích	1. Ăn chính a. Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. b. Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. c. Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình. - Cho trẻ lựa chọn nội dung hoạt động theo ý thích và phù hợp với trẻ.
Trả trẻ	* Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

+Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:

- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 8

Chủ đề nhánh 2: Những đồ chơi bé yêu thích .

Thời gian thực hiện 1 tuần(Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 31/10/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (27/10)	Thứ 3 (28/10)	Thứ 4 (29/10)	Thứ 5 (30/10)	Thứ 6 (31/10)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. Trao đổi với phụ huynh về cách phòng chống dịch bệnh đại từ chó mèo ở trường cũng như ở nhà. - Chơi theo ý thích: - Trò chuyện với trẻ về các đồ chơi mà bé thích - Nghe nhạc nghe hát về chủ đề. * Thể dục sáng: Thổi bóng * Điểm danh:				
Hoạt động chơi tập có chủ định	*Thể dục: - Vận động cơ bản: Đi trong đường hẹp - Trò chơi vận động: Phi ngựa.	*Làm quen với văn học: - Truyện: Cái chuông nhỏ.	* Kỹ năng sống: - Bỏ rác đúng nơi quy định	* Hoạt động với đồ vật: - Tô màu con lật đật (mẫu).	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Vận động: Quả bóng. - Nội dung kết hợp: Nghe hát: “Chiếc khăn tay”
Hoạt động chơi tập	* Góc bé em: - Tắm cho em bé. Cho búp bê ăn. Chơi với đồ chơi , đồ dùng gia đình . * Góc vận động: - Luyện tập vận động: Đi trong đường hẹp. Trò chơi: Phi ngựa. * Góc hoạt động với đồ vật: - Nặn quả bóng; Di màu lên tranh; Xếp hình đồ chơi. * Góc tạo hình: - Tô màu tranh vẽ đồ chơi; Tô màu ô tô đồ chơi; Xếp hình ngôi nhà bằng sỏi đá. * Góc sách truyện Làm sách về đồ chơi; Xem tranh vẽ về đồ chơi của bé. * Góc âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề; Vận động một số bài hát về chủ đề.				

Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo trong sân trường; Quan sát vườn rau. - Nhặt lá rụng * Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ. Dung dăng dung dẻ. Chim bay, cò bay. * Chơi tự do: - Chơi với cát nước; Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Tăng cường bị tiếng việt cho trẻ	Đi trong đường hẹp	Cái chuông nhỏ	Thùng rác	Lật đặt, sắp màu.	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. - Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.				
Hoạt động chơi, tập	1. Ôn luyện: - Ôn: Đi trong đường hẹp - Ôn: Truyện: Cái chuông nhỏ. - Ôn: Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định - Ôn: Tô màu con lật đặt - Ôn: Vận động: Đi chơi với búp bê.				
Ăn chính -	1. Ăn chính a. Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách.				

Chơi hoạt động theo ý thích	b. Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. c. Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. Khuyến
Trả trẻ	1. Nêu gương: - Nêu gương cuối tuần 2. Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. - Chơi tự do. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

+ Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 9

Chủ đề nhánh 3: Những đồ chơi chuyển động được

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 03/11/2025 đến ngày 07/11/2025)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (03/11)	Thứ 3 (04/11)	Thứ 4 (05/11)	Thứ 5 (06/11)	Thứ 6 (07/11)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. Trao đổi với phụ huynh về cách phòng chống dịch bệnh đại từ chó mèo ở trường cũng như ở nhà. * Chơi theo ý thích: + Trò chuyện với trẻ về những đồ chơi chuyển động được. - Đọc câu đố về chủ đề. * Thể dục sáng: Chú gà trống. * Điểm danh				
Hoạt động chơi tập	* Thể dục: - Vận động cơ bản: Đi theo đường ngoằn ngoèo.	* Làm quen với văn học: - Đồng dao: Nu	* Nhận biết: - Nhận biết to nhỏ.	* Hoạt động với đồ vật: - Tô màu cái trống lắc (mẫu).	* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm Biểu diễn văn nghệ: Cô và

có chủ định	- Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ	na nu nống			mẹ, đi chơi với búp bê, quả bóng - Nội dung kết hợp: Nghe hát: Em yêu cô giáo
Hoạt động chơi tập	* Góc bế em: - Chơi gia đình; Cửa hàng bán đồ chơi. * Góc hoạt động với đồ vật: - Chơi xếp đoàn tàu, xếp ô tô. - Chơi với đồ chơi chuyển động được. * Góc vận động: - Đi theo đường ngoằn ngoèo; Trò chơi: Ô tô và chim sẻ. * Góc sách truyện: - Xem tranh ảnh về đồ chơi chuyển động được của bé. - Nghe kể truyện đọc thơ về các đồ chơi chuyển động được. * Góc tạo hình: - Tô màu một số đồ chơi chuyển động được; Tô màu con lật đật; Dán tranh vẽ về đồ chơi chuyển động được. * Góc âm nhạc: - Hát một số bài hát trong chủ đề				
Hoạt động chơi tập	* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo trong sân trường. - Quan sát vườn rau. - Hoạt động lao động: Làm cỏ góc thiên nhiên * Trò chơi vận động: - Dung dăng dung dẻ; Bóng tròn to; Qua suối hái hoa * Chơi tự do. - Chơi đồ chơi ngoài trời - Thổi bog bóng xà phòng - Vẽ phấn trên sân.				
Tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Đi theo đường ngoằn ngoèo.	Nu na nu nống	Nhận biết to nhỏ.	-Xâu vòng hoa màu đỏ.	Ôn lại các từ đã học
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định.				

	- Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi trẻ ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cát gối, chiếu... 3. Ăn phụ: - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.
Hoạt động chơi, tập	1. Ôn luyện - Ôn: - Ôn: Thơ bập bênh - Ôn: Nhận biết to - nhỏ. - Ôn: Xâu vòng hoa màu đỏ. - Ôn: Nghe hát: “Đồ dùng bé yêu”.
Ăn chính - Chơi hoạt động theo ý thích	1. Ăn chính a. Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. b. Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. c. Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình
Trả trẻ	1. Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần 2. Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- + Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

**DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ**

1. Chuẩn bị học liệu:
 2. Tổ chức thực hiện
- a) Giới thiệu chủ đề:
 - b) Khám phá chủ đề:
 - C) Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

- + Mục tiêu chưa đạt:
- + Nội dung chưa thực hiện được:
- + Nguyên nhân:
- + Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phụng